

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 588/2023/TLST – DS ngày 16 tháng 12 năm 2022 về vụ án “*Tranh chấp hợp đồng thi công*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Công ty TNHH MTV VH.**

Địa chỉ: 71-79 NVC, phường AH, quận NK, TP. CT.

Ủy quyền cho ông **Nguyễn Văn T** tham gia tố tụng.

* Bị đơn: Ông **Phạm Lê Thái S.**

Địa chỉ: Ấp PX A, thị trấn MD, huyện CT, tỉnh HG.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn – ông Phạm Lê Thái S có trách nhiệm phải trả cho Công ty VH với số tiền nợ gốc là: 44.329.642đ (Bốn mươi bốn triệu ba trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm bốn mươi hai đồng).

Thời gian và cách trả chia làm 3 đợt: Đợt 1 trả: 20.000.000đ vào tháng 7 năm 2023, đợt 2 trả: 20.000.000đ vào tháng 7 năm 2024, số tiền còn lại 4.329.642đ, trả vào tháng 12 năm 2024.

Trong thời hạn trên tức hết tháng 12 năm 2024 ông S không trả hết nợ thì thời gian và cách trả hai bên thống nhất giải quyết tại cơ quan thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn – Ông Phạm Lê Thái S phải chịu 1.108.000đồng theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn được nhận lại 1.610.200đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000339 ngày 18 tháng 11 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.NK;*
- *Chi cục THADS Q.NK;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

VÕ HỒNG THÚY